

## Bài 12. TÌM KIẾM SỰ HỖ TRỢ KHI Ở NƠI CÔNG CỘNG (2 tiết)

### I. MỤC TIÊU

Với bài này, HS:

- Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nơi công cộng;
- Nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nơi công cộng;
- Thực hiện được việc tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nơi công cộng.
- Về năng lực:

+ **Năng lực điều chỉnh hành vi:** Tìm kiếm được sự hỗ trợ ở nơi công cộng khi cần thiết; bước đầu biết điều chỉnh và nhắc nhở bạn bè, người thân tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng khi cần thiết.

+ **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Trao đổi, chia sẻ ý kiến với bạn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập.

+ **Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** Đưa ra ý kiến và sắm vai để giải quyết tình huống; thực hiện các việc làm cần thiết để tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nơi công cộng.

– **Về phẩm chất:**

+ **Trách nhiệm:** Chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng khi cần thiết; nhắc nhở bạn bè, người thân tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết; thực hiện những việc làm để phòng tránh bị lạc nơi công cộng.

### II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. **Giáo viên:** SGK Đạo đức 2, bộ tranh về kĩ năng tự bảo vệ.

2. **Học sinh:** SGK Đạo đức 2, kéo, giấy bìa màu, bút chì, bút màu, miếng nhựa đeo thẻ hoặc dây đeo,...

### III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

#### Khởi động

**Hoạt động: Chia sẻ cảm nhận.**

**Mục tiêu:** HS chia sẻ được cảm nhận của bản thân khi gặp khó khăn, nguy hiểm ở nơi công cộng (lạc đường, lạc người thân...).

**Tổ chức thực hiện:**

- GV cho HS quan sát tranh trong SGK Đạo đức 2, trang 52 và trao đổi theo nhóm đôi:
  - Chuyện gì xảy ra với bạn nhỏ? (Hoặc: Bạn nhỏ trong bức tranh đang gặp chuyện gì?)
  - Nếu là bạn nhỏ trong tình huống trên, em cảm thấy thế nào? Em sẽ làm gì?

2. GV cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận. Các nhóm khác bổ sung, chia sẻ thêm ý kiến của nhóm mình.

3. GV tổ chức cho HS chia sẻ thêm (nếu có): *Các em đã khi nào đi chơi với người thân và bị lạc chưa? Khi đó em cảm thấy thế nào? Em đã làm gì?*

4. GV cho HS tiếp tục trao đổi: *Khi gặp những khó khăn, rắc rối ở nơi công cộng, em cần làm gì? (Tìm kiếm sự giúp đỡ).*

5. GV tổng kết và dẫn dắt sang hoạt động sau: *Khi đi học, đi chơi và tham gia các hoạt động ở nơi công cộng, đôi khi chúng ta có thể gặp phải những rắc rối, nguy hiểm không mong muốn. Lúc đó, chúng ta cần làm gì và làm như thế nào? Chúng ta cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay nhé!*

## Kiến tạo tri thức mới

**Hoạt động 1: Tìm hiểu về những tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ nơi công cộng.**

**Mục tiêu:** Nêu được những tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ nơi công cộng và giải thích được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ nơi công cộng khi cần thiết.

**Tổ chức thực hiện:**

1. GV chia lớp thành các nhóm 4, quan sát 4 tranh trong SGK Đạo đức 2, trang 53 và thảo luận các câu hỏi sau:

– *Bức tranh vẽ gì? (Các nhân vật trong tranh làm gì? Nói gì?)*

– *Các bạn trong tranh đã gặp những khó khăn gì?*

2. GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả thảo luận.

*Gợi ý:*

– Tranh 1: Một bạn nhỏ đang bị đuối nước, Bin ở trên bờ gọi người lớn đến giúp.

– Tranh 2: Một nhóm HS đi cắm trại trong rừng, một bạn trai đang đau vì bị ong đốt. Na thấy bạn như vậy thì rất hết hoảng.

– Tranh 3: Cốm đang ở khu vui chơi và em thấy lo lắng khi có người lạ theo dõi em.

– Tranh 4: Tin đang bị kẹt ở trong thang máy.

3. GV tổ chức cho HS cả lớp trao đổi: *Kể thêm một số tình huống em cần sự hỗ trợ khi ở nơi công cộng.*

*Gợi ý:* Khi tập xe đạp bị ngã; bị mất đồ dùng; bị thương khi vui chơi,...

4. GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm đôi với câu hỏi:

– *Vì sao em cần đến sự hỗ trợ đó?*

*Lưu ý:* Trong trường hợp HS không trả lời được câu hỏi, GV có thể điều chỉnh hoặc sử dụng câu hỏi khác thay thế. Ví dụ: *Điều gì có thể xảy ra với em nếu không có sự hỗ trợ?*

5. GV mời một số HS trình bày ý kiến của mình, những HS khác bổ sung, góp ý.

6. GV tổng kết và chuyển tiếp sang hoạt động sau.

## **Hoạt động 2: Tìm hiểu cách tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng.**

**Mục tiêu:** HS xác định được cách tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng khi cần thiết.

### **Tổ chức thực hiện:**

1. GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm 4, quan sát tranh 1, 2 và 3 trong SGK Đạo đức 2, trang 54 và trả lời các câu hỏi sau:

– *Bạn nhỏ trong tranh gặp phải chuyện gì?*

– *Bạn nhỏ đã làm gì?*

2. GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận. Các nhóm khác góp ý, bổ sung. GV cũng có thể yêu cầu mỗi nhóm trả lời một tranh.

### **Gợi ý:**

Bạn nhỏ bị lạc với bố khi đi tham quan ở khu di tích lịch sử.

– Tranh 1: Bạn nhỏ nhận ra mình đã bị lạc với bố. Bạn nhỏ cố gắng tìm kiếm bố nhưng không thấy.

– Tranh 2: Bạn nhỏ quyết định tìm bác bảo vệ nhờ giúp đỡ. Bạn nhỏ nói với bác bảo vệ và cho bác số điện thoại để bác tìm giúp bố mình.

– Tranh 3: Bạn nhỏ gặp được bố và hai bố con cùng cảm ơn bác bảo vệ.

**Lưu ý:** Nếu có điều kiện, GV có thể chuẩn bị các bộ thẻ (mỗi bộ gồm 3 thẻ tương ứng với 3 tranh trong SGK) và tổ chức cho các nhóm thi ghép tranh để xác định cách tìm kiếm sự hỗ trợ của bạn nhỏ trong tình huống. Sau đó, tiếp tục cho các nhóm trình bày về cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nơi công cộng.

3. GV tổ chức cho HS trao đổi cả lớp: *Qua tìm hiểu việc làm của bạn nhỏ trong tình huống trên, em thấy mình cần làm gì khi phải tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng?*

4. GV tổng kết câu trả lời của HS và đưa ra các bước tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết:

– Bước 1: Xác định vấn đề mình gặp phải là gì? Mình có giải quyết được vấn đề này hay không?

– Bước 2: Xác định người có thể giúp đỡ giải quyết vấn đề và nói lời đề nghị để được giúp đỡ.

– Bước 3: Thể hiện lòng biết ơn người đã giúp đỡ (cảm ơn người đã giúp đỡ).

GV lưu ý HS về cách thể hiện sự biết ơn đối với người đã giúp đỡ mình qua lời nói kết hợp với nét mặt, cử chỉ.

5. GV mời một số HS nhắc lại và dẫn dắt chuyển tiếp sang hoạt động sau.

## **Hoạt động 3: Kể thêm một số cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nơi công cộng.**

**Mục tiêu:** HS biết thêm cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nơi công cộng.

### **Tổ chức thực hiện:**

– GV cho HS phát biểu ý kiến cá nhân, các HS khác bổ sung ý kiến trước khi GV tổng kết, chuyển sang phần sau.

## Luyện tập

### Hoạt động 1: Nhận xét về việc làm của các bạn trong tranh.

**Mục tiêu:** HS thể hiện được thái độ phù hợp khi đề nghị được hỗ trợ.

**Tổ chức thực hiện:**

1. GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm đôi và nhận xét về việc làm của các bạn trong tranh theo gợi ý:

- Các nhân vật trong tranh đã nói gì? Làm gì?
- Em có nhận xét gì về lời nói, việc làm của các bạn?

GV chú ý HS quan sát nét mặt, cử chỉ, hành động, lời nói của các bạn trong tranh khi tìm kiếm sự hỗ trợ.

**Gợi ý:**

- Tranh 1: Mẹ của bạn trai người dân tộc thiểu số bị mệt khi đang đi chợ. Bạn lo lắng và nhờ những người lớn xung quanh giúp đỡ.
- Tranh 2: Một bạn nhỏ đang bị người lạ nhận làm con và kéo đi. Bạn nhỏ la lên nhờ người xung quanh giúp đỡ.

2. GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận, các nhóm khác góp ý, bổ sung. Với từng tranh, GV khai thác thêm:

- Nếu em là bạn nhỏ người dân tộc thiểu số, em sẽ làm gì? Vì sao?
- Nếu là bạn nam bị kéo đi, em sẽ làm gì? Vì sao?

3. GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm đôi và đưa ra cách xử lý tình huống. GV khuyến khích HS thể hiện xử lý tình huống bằng nhiều cách khác nhau.

4. HS chia sẻ về ý kiến về cách xử lý của bạn và đưa ra cách xử lý tình huống của bản thân.

5. GV tổ chức cho HS chia sẻ về một lần em đã tìm kiếm sự hỗ trợ từ người khác khi ở nơi công cộng. Từ đó, để HS rút ra bài học: *Nếu gặp phải tình huống đó một lần nữa, em sẽ làm như thế nào? Em sẽ điều chỉnh điều gì?*

6. GV nhận xét, tổng kết hoạt động và dẫn dắt sang hoạt động sau.

### Hoạt động 2: Sắm vai xử lý tình huống.

**Mục tiêu:** HS thực hành sắm vai tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng khi cần thiết.

**Tổ chức thực hiện:**

1. GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4. Mỗi nhóm bốc thăm để lựa chọn một tình huống ở phần Kiến tạo tri thức mới và thảo luận để phân vai, đưa ra cách xử lý tình huống.

GV cần chú ý HS khi phân vai trong tình huống bị kẹt trong thang máy: một bạn đóng vai Tin, một bạn đóng vai người hỗ trợ trao đổi với Tin qua chuông báo khẩn cấp.

2. GV tổ chức cho các nhóm thể hiện phần sắm vai xử lý tình huống của nhóm mình. Các nhóm khác nhận xét hoặc hỏi để làm rõ thêm về cách xử lý tình huống của nhóm bạn và chia sẻ cách xử lý của nhóm mình.

3. GV nhận xét và đưa ra những lưu ý cho HS trong từng tình huống về cách thể hiện thái độ khi nhờ giúp đỡ và sau khi được giúp đỡ.

4. GV tổng kết hoạt động và chuyển tiếp sang hoạt động sau.

## Vận dụng

### Hoạt động 1: Em sẽ tìm kiếm sự hỗ trợ như thế nào?

**Mục tiêu:** HS thực hiện được việc tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng khi cần thiết.

**Cách tiến hành:**

1. GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm đôi và thảo luận để đưa ra cách giải quyết phù hợp. Với mỗi tình huống, GV cần gợi ý HS phân tích:

– *Chuyện gì xảy ra với bạn nhỏ trong tranh? Ở đâu?*

– *Nếu là bạn, em sẽ làm gì?*

*Gợi ý:*

– Tranh 1: Khi chơi ở khu vui chơi cùng các bạn, bạn nam phát hiện ra mình bị mất ba lô. Trong trường hợp này, GV cần lưu ý HS, tùy thuộc vào từng bối cảnh xảy ra việc mất đồ dùng mà tìm kiếm người hỗ trợ:

+ Nếu là khu vui chơi gần nhà, cần báo với người thân.

+ Nếu là khu vui chơi giải trí công cộng, cần báo với người lớn đi cùng để giải quyết. Trong trường hợp xác định được người bảo vệ ở khu đó thì báo với người bảo vệ. HS cần linh hoạt và việc đầu tiên cần làm là đảm bảo an toàn tính mạng.

– Tranh 2: Bạn nữ bị say xe. Trong trường hợp này, bạn cần phải nói với thầy/cô giáo, hướng dẫn viên du lịch hoặc người lớn đi cùng trên xe.

2. GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận bằng nhiều cách khác nhau: nhóm đóng vai, nhóm đưa ra ý kiến,...

3. GV nhận xét và đưa ra những lưu ý cho HS trong từng tình huống về cách thể hiện thái độ khi nhờ giúp đỡ và sau khi được giúp đỡ.

4. GV tổng kết hoạt động và chuyển tiếp sang hoạt động sau.

### Hoạt động 2: Làm thẻ thông tin.

**Mục tiêu:** HS làm được thẻ thông tin cá nhân để chủ động hơn khi gặp những tình huống cần tìm sự hỗ trợ ở nơi công cộng.

**Tổ chức thực hiện:**

1. GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm 4 và trả lời câu hỏi:

– *Thẻ thông tin có hình gì? Được làm bằng gì?*

– *Nêu những nội dung có trong thẻ thông tin.*

– *Thẻ thông tin được sử dụng như thế nào?*

*Gợi ý:*

– Thẻ thông tin thường có hình chữ nhật, có thể được làm từ giấy bìa hoặc giấy viết bình thường.

– Thẻ thông tin gồm có ảnh và các thông tin về tên của em, tên người thân, số điện thoại.

– Thẻ thông tin có thể đeo ở ba lô, cặp sách hoặc đeo ở cổ để tiện di chuyển.

2. GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận. Các nhóm khác bổ sung ý kiến.

*Lưu ý:* Thẻ thông tin không nhất thiết phải có ảnh và HS có thể thêm những thông tin khác như: lớp, trường, ... trong trường hợp đi tham quan, ngoại khoá do trường tổ chức. Thông thường thẻ thông tin chỉ cần ghi những gì cần thiết nhất như tên HS, tên người thân và số điện thoại để tránh trường hợp bị rơi và người xấu nhặt được thì họ có thể tìm đến địa chỉ cụ thể ghi trên thẻ nhằm mục đích không tốt.

3. GV tổ chức cho HS trao đổi theo nhóm đôi về cách làm thẻ thông tin dựa trên việc quan sát tranh.

4. GV yêu cầu HS đưa ra ý kiến và từ đó hướng dẫn HS làm thẻ thông tin:

– Nếu không có nhựa đeo thẻ thì sử dụng giấy bìa; sau đó vẽ khung hình chữ nhật và ghi các thông tin cần thiết. Cắt khung hình chữ nhật và tạo lỗ để đeo dây hoặc đeo vào móc cặp.

– Nếu có miếng nhựa đeo thẻ thì chỉ cần dùng giấy viết thông thường. Sau đó, đo kích thước của mảnh giấy vừa với kích thước của miếng nhựa; vẽ khung hình chữ nhật theo kích thước đã đo, viết thông tin và cắt rời phần khung hình chữ nhật. Cuối cùng, lồng mảnh giấy hình chữ nhật vừa cắt vào miếng nhựa đeo thẻ.

5. GV tổ chức cho HS làm thẻ thông tin và quan sát, hỗ trợ HS nếu cần.

6. GV mời một số HS lên giới thiệu về chiếc thẻ thông tin của mình và yêu cầu cả lớp về nhà hoàn thiện thẻ thông tin để sử dụng sau tiết học này.

**Hoạt động 3: Chia sẻ với các bạn về cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn ở nơi công cộng.**

**Mục tiêu:** Giúp HS chia sẻ cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn ở nơi công cộng.

**Tổ chức thực hiện:**

– GV có thể cho cá nhân HS chia sẻ trước lớp hoặc cho HS chia sẻ theo nhóm. Các HS khác nghe và bổ sung ý kiến.

**Hoạt động 4: Nhắc nhở bạn bè và người thân tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết.**

**Mục tiêu:** Giúp bạn bè và người thân tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết.

**Tổ chức thực hiện:**

– GV tổ chức cho HS thực hành cách nhắc nhở với bạn bè và người thân tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng trong một số tình huống như như bị lạc đường, bị mất đồ đạc, bị té ngã, ...

### Hoạt động củng cố, dặn dò

**Mục tiêu:** HS ôn lại được những kiến thức, kĩ năng đã được học; liên hệ và điều chỉnh được việc làm của bản thân để tìm kiếm được sự hỗ trợ ở nơi công cộng khi cần thiết.

#### **Tổ chức thực hiện:**

1. GV nêu các câu hỏi cho HS chia sẻ:

– Em đã học được gì qua bài đạo đức này?

– Em sẽ thay đổi điều gì để có thể thực hiện tốt hơn việc tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng khi cần thiết?

– Nếu được là đại sứ an toàn, em sẽ đưa ra lời khuyên gì cho các bạn khi cần tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng?

2. GV tổ chức cho HS cùng đọc Ghi nhớ, SGK Đạo đức 2, trang 55 tổng kết các kĩ năng cần thiết để tìm kiếm sự hỗ trợ nơi công cộng:

*Mỗi khi gặp việc chẳng lành*

*Em phải bình tĩnh nghĩ nhanh trong đầu*

*Khó khăn đang mắc ở đâu?*

*Mình tự giải quyết hay cầu cứu ai.*

3. GV dặn dò HS về nhà:

– Hoàn thành thẻ thông tin và đeo vào cặp để phòng khi cần tìm sự hỗ trợ.

– Chia sẻ với người thân trong gia đình về cách tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng; thực hiện tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết.

*Chân trời sáng tạo*

### Thư gửi các bậc cha mẹ học sinh

GV sử dụng *Thư gửi cha mẹ học sinh* để phối hợp với gia đình HS trong những nội dung sau:

1. Phụ huynh cung cấp thông tin và hỗ trợ con làm thẻ thông tin.
2. Phụ huynh thường xuyên nhắc nhở con biết tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng.
3. Phụ huynh quan sát và điều chỉnh kỹ năng tìm kiếm sự hỗ trợ của con khi cần thiết.

### PHIẾU RÈN LUYỆN

Họ và tên: .....

**Bài 12. TÌM KIẾM SỰ HỖ TRỢ**

Lớp: .....

**KHI Ở NƠI CÔNG CỘNG**

Trường: .....

1. Em hãy thực hiện việc tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng và ghi vào bảng sau:

Thời gian	Việc làm của em	Em cảm thấy	Người hỗ trợ em cảm thấy

2. Xin ý kiến của người thân về những việc làm của em:

– Ý thức tự giác (chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần):

.....  
.....

– Thái độ của con:

+ Khi nhờ hỗ trợ

.....  
.....

+ Khi được hỗ trợ (bày tỏ sự biết ơn)

.....  
.....

– Cảm nhận của mọi người trong gia đình khi con thực hiện những việc làm đó?

.....  
.....